

Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright

Năm học 2023-2024

Học kỳ Thu

KINH TẾ VI MÔ 1

(4 tín chỉ)

Nhóm giảng viên

Giảng viên: Đặng Văn Thanh

E-Mail: thanh.dang@fulbright.edu.vn

Doãn Thị Thanh Thủy

E-Mail: thuy.doan@fulbright.edu.vn

Trợ giảng: Trần Thị Hà My

E-Mail: my.tran.fsppm@fulbright.edu.vn

Giờ lên lớp

Sáng thứ hai, thứ tư, và thứ sáu; ca 2: 10:15 - 11:45

Giờ trực văn phòng

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đặng Văn Thanh	14:00 - 15:30		14:00 - 15:30		
Doãn Thị Thanh Thủy		14:00 - 15:30		14:00 - 15:30	
Trần Thị Hà My	13:30 - 15:00		13:30 - 15:00		

Học viên cũng có thể đăng ký gặp giảng viên vào các thời gian khác nếu cần.

Mục tiêu của môn học

Mục tiêu chính của môn học là trong và sau khi học, học viên có thể áp dụng được các khái niệm, nguyên lý, và công cụ của kinh tế học vi mô trong việc: (i) Hiểu bản chất nhiều vấn đề kinh tế được thảo luận trên các phương tiện thông tin đại chúng; (ii) Áp dụng kiến thức của môn học để phân tích và đánh giá các vấn đề chính sách công; (iii) Sử dụng kiến thức nền tảng của kinh tế học vi mô cho các môn học chuyên ngành sau này.

Bên cạnh các nội dung cơ bản như lý thuyết về cung, cầu và cân bằng thị trường; lý thuyết về hành vi người tiêu dùng; lý thuyết về sản xuất; v.v...; môn học này còn đề cập tới một số chủ đề có tính đặc thù trong việc ra các quyết định chính sách công như phân tích phúc lợi và thất bại thị trường.

Mô tả nội dung môn học

Với mục đích và nội dung như trên, môn học được chia thành 7 phần:

Phần 1 – “*Nhập môn*” – Giới thiệu kinh tế học vi mô và chính sách công; thảo luận một số nguyên

lý cơ bản của kinh tế học vi mô.

Phần 2 – “*Sự vận hành của thị trường*” – Giới thiệu một số khái niệm và công cụ cơ bản của kinh tế học vi mô như mô hình cung - cầu, sự hình thành và vận động của trạng thái cân bằng thị trường, là những khái niệm và công cụ được sử dụng thường xuyên trong các phân tích chính sách.

Phần 3 – “*Lý thuyết về người tiêu dùng*” xem xét cách thức một người tiêu dùng duy lý ứng xử trong những tình huống chắc chắn như thế nào.

Phần 4 – “*Lý thuyết về nhà sản xuất*” sẽ thảo luận về hành vi của doanh nghiệp – đại diện cho khu vực sản xuất. Phần này bao gồm lý thuyết sản xuất, lý thuyết chi phí, mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận, và thiết lập đường cung cho từng doanh nghiệp cũng như cho toàn bộ thị trường trong điều kiện cạnh tranh hoàn hảo.

Phần 5 – “*Phân tích phúc lợi xã hội*” – Bắt đầu với quan sát rằng kết cục của thị trường cạnh tranh hoàn hảo đạt hiệu quả về mặt kinh tế, sau đó sẽ thảo luận một vấn đề hết sức then chốt của kinh tế học vi mô có liên quan trực tiếp tới hoạt động phân tích chính sách, đó là khả năng phải đánh đổi phúc lợi giữa các đối tượng và phúc lợi toàn xã hội trong các chính sách công.

Phần 6 – “*Giới thiệu về thất bại thị trường và vai trò của nhà nước*” trình bày một cách khái lược các khiếm khuyết (hay thất bại) phổ biến của thị trường. Một cách khái quát, thị trường có thể sẽ thất bại khi gặp phải một hay một số điều kiện sau: (i) tồn tại sức mạnh thị trường; (ii) tình trạng bất cân xứng về thông tin giữa các chủ thể tham gia giao dịch trên thị trường; (iii) ngoại tác (tiêu cực hoặc tích cực); và (iv) hàng hóa công.

Phần 7 – “*Giới thiệu về Kinh tế học hành vi*” – Một nhánh mới phát triển gần đây của Kinh tế học; một lĩnh vực nghiên cứu kết hợp giữa kinh tế học và tâm lý học với nhiều ứng dụng thiết thực trong quản trị doanh nghiệp, quản trị tổ chức và chính sách công.

Khái quát nội dung

Phần I. Giới thiệu kinh tế học vi mô dành cho chính sách công

1. Kinh tế học vi mô và chính sách công
2. Một số nguyên lý cơ bản của kinh tế học vi mô

Phần II. Thị trường vận hành như thế nào

1. Cầu, cung và cân bằng thị trường
2. Độ co giãn của cầu, cung và một số ứng dụng.

Phần III. Lý thuyết về người tiêu dùng

1. Sở thích và khả năng của người tiêu dùng
2. Lựa chọn của người tiêu dùng

Phần IV. Lý thuyết về nhà sản xuất

1. Lý thuyết sản xuất
2. Chi phí sản xuất
3. Tối đa hoá lợi nhuận và cung cạnh tranh

Phần V. Thị trường cạnh tranh hoàn hảo và phân tích phúc lợi xã hội

Phần VI. Khái lược về những khiếm khuyết của thị trường và vai trò của nhà nước trong việc sửa chữa các khiếm khuyết của thị trường

1. Độc quyền và có quyền lực thị trường
2. Thông tin bất cân xứng
3. Ngoại tác
4. Hàng hóa công

Phần VII. Giới thiệu Kinh tế học hành vi

Mục tiêu đạt được đối với học viên

Sau khi hoàn thành khóa học, học viên sẽ hiểu rõ các nguyên tắc cơ bản của kinh tế vi mô áp dụng trong phân tích chính sách công. Một số vấn đề cụ thể được giảng dạy trong môn học là: cách vận hành của thị trường, lý thuyết người tiêu dùng, lý thuyết nhà sản xuất, hiệu quả của thị trường cạnh tranh, thất bại thị trường và vai trò của nhà nước. Học viên sẽ học cách phân tích tình huống dựa trên các sự kiện/tình huống có thật.

Yêu cầu đối với học viên

Kinh tế học là môn học mang tính thực tiễn và phân tích. Học viên không thể đạt được mục tiêu của môn học bằng cách cố gắng thuộc lòng hay nhồi nhét kiến thức vào những phút cuối trước ngày thi. Vì vậy, trong suốt quá trình học, *học viên cần nỗ lực để hiểu các khái niệm, nguyên lý, và công cụ của kinh tế học vi mô và phát triển khả năng ứng dụng* chúng để giải quyết nhiều vấn đề khác nhau trong thực tế. Khả năng này đòi hỏi học viên phải *đọc giáo trình, bài giảng, làm bài tập, theo dõi (có tính phê phán) những thảo luận trên báo chí, và tích cực vận dụng kiến thức của môn học vào các tình huống thực tiễn.*

Môn học được xây dựng với một cấu trúc chặt chẽ và thống nhất, trong đó *các khái niệm mới được xây dựng trên các khái niệm cũ, nội dung các chương sau sử dụng kiến thức nền của các chương trước.* Do vậy, học viên phải học tập một cách liên tục và ôn tập thường xuyên. Nhiệm vụ của học viên là tham dự lớp đầy đủ, đọc kỹ tài liệu yêu cầu trước khi đến lớp, tích cực tham gia thảo luận và hoàn tất bài tập theo yêu cầu.

Sách giáo khoa và bài đọc

Môn học sử dụng một giáo trình chính của Robert S. Pindyck và Daniel L. Rubinfeld và một số giáo trình và tài liệu bổ trợ:

1. *Kinh tế học vi mô*, Ấn bản lần thứ 8 của Robert S. Pindyck và Daniel L. Rubinfeld [viết tắt **PR**], Nhà xuất bản Prentice-Hall. Bản dịch tiếng Việt của NXB UEH, 2015.
2. *Kinh tế học vi mô*, Ấn bản lần thứ 6 của N. Gregory Mankiw [viết tắt **GM**], Nhà xuất bản Cengage Learning, 2014.
3. *Microeconomics for Public Decisions* (Kinh tế học vi mô dành cho quyết định công) của Anne C. Steinemann, William C. Apgar, và H. James Brown [viết tắt **SAB**], Nhà xuất bản South - Western, 2005.
4. *Tất cả chúng ta đều hành xử cảm tính* của Richard H. Thaler [viết tắt **Thaler**], NXB Trẻ, 2019.
5. *Phi lý trí* của Dan Ariely [viết tắt **Ariely**], NXB Lao động - Xã hội, 2020.

Có ba nhóm bài đọc. *Bài đọc bắt buộc* là các chương trong giáo trình và được ghi trong đề cương môn học. Việc hoàn tất các bài đọc bắt buộc trước khi đến lớp là rất quan trọng. Trong quá trình giảng, giảng viên có thể mời một sinh viên bất kỳ giải thích một thuật ngữ hay trình bày quan điểm cá nhân của mình về một vấn đề nào đó được thảo luận trong tài liệu bắt buộc.

Các *bài nghiên cứu tình huống* cũng là những bài đọc *bắt buộc*. Sẽ có yêu cầu cụ thể đối với mỗi bài nghiên cứu tình huống để học viên chuẩn bị trước khi lên lớp.

Nhóm thứ hai là những *bài đọc thảo luận*, được sử dụng để gợi mở cho những thảo luận ở trên lớp. Những tài liệu này thường dưới dạng các bài báo (được lấy từ báo chí và các phương tiện truyền thông ở Việt Nam cũng như ở nước ngoài) hay các bài tập tình huống nhỏ (mini case). Các tài liệu này có thể được đưa lên Học liệu mở trước hoặc phát trực tiếp trên lớp.

Nhóm tài liệu đọc cuối cùng bao gồm những *bài đọc chuyên sâu hay mở rộng*. Những tài liệu giúp học viên mở rộng hay đi sâu thêm vào một vấn đề, hay đơn thuần là để cung cấp một bối cảnh cho các thảo luận chính sách. Những tài liệu này có thể sẽ có ích cho những học viên muốn tìm hiểu thêm những vấn đề nằm ngoài khuôn khổ của bài giảng chính trên lớp. Học viên cũng luôn được khuyến khích trao đổi với các thành viên của ban giảng viên về nhu cầu tìm kiếm tài liệu tham khảo phục vụ cho nhu cầu cụ thể của mình.

Bài tập

Sẽ có 6 *bài tập* để giúp học viên ôn lại và áp dụng các khái niệm cơ bản và công cụ phân tích đã được học vào các vấn đề thực tế. Học viên phải **tự mình** hoàn tất những bài tập này và nộp trước **8:20** của ngày quy định. Học viên **không được sao chép** bài làm của bạn học. Học viên nên đọc kỹ “*Sổ tay học viên*” để tránh những sai phạm đáng tiếc.

Bên cạnh các bài tập cá nhân sẽ có 4 *bài tập tình huống*. Học viên sẽ được cung cấp các tình huống từ trước, đồng thời được yêu cầu viết một bài viết ngắn (dưới 1.000 chữ) để chuẩn bị cho việc thảo luận tình huống trên lớp. Bài viết này sẽ được nộp trước buổi thảo luận và sẽ được chấm điểm.

Thỉnh thoảng, nhóm giảng viên sẽ cho học viên làm *bài kiểm tra nhanh*, thường kéo dài từ 5 đến 10 phút vào đầu giờ học, với mục đích kiểm tra việc đọc và hiểu bài của học viên.

Chấm điểm:

Điểm tổng hợp của học viên được tính theo trọng số như sau:

- | | |
|--------------------------|-----|
| • Tham gia trên lớp: | 10% |
| • Nghiên cứu tình huống: | 15% |
| • Bài tập: | 20% |
| • Thi giữa kỳ: | 25% |
| • Thi cuối kỳ: | 30% |

CHƯƠNG TRÌNH VÀ THỜI KHOÁ BIỂU

Tuần	Thứ hai	Thứ tư	Thứ sáu
1	30/10 Kinh tế học vi mô và chính sách công PR, Ch.1; SAB, Ch.1 <i>Phát bài tập 1</i>	01/11 Các nguyên lý kinh tế học GM, Ch.1	03/11 Cầu, cung và cân bằng thị trường PR, Ch.2 <i>Phát tình huống 1</i>
2	06/11 Độ co giãn của cung, cầu PR, Ch.2	08/11 Sở thích và độ thỏa dụng của người tiêu dùng PR, Ch.3	10/11 Ôn tập <i>Nộp bài tập 1, phát bài tập 2</i>
3	13/11 Lựa chọn của người tiêu dùng PR, Ch.3	15/11 Lý thuyết sản xuất PR, Ch.6	17/11 Ôn tập
4	20/11 Chi phí sản xuất PR, Ch.7	22/11 Tình huống 1 Khủng hoảng cà-phê <i>Nộp bài viết tình huống 1</i>	24/11 Ôn tập <i>Nộp bài tập 2, phát bài tập 3</i>
5	27/11 Tối đa hóa lợi nhuận và cạnh tranh PR, Ch.8	29/11 Phân tích phúc lợi xã hội PR, Ch.9; SAB, Ch.7	01/12 Ôn tập giữa kỳ <i>Nộp bài tập 3</i>
6	Thứ 5, 07/12 BÀI THI GIỮA KỲ 8:30 –10:30		
Tuần	Thứ hai	Thứ tư	Thứ sáu
7	11/12 Thị trường độc quyền PR, Ch.10; SAB, Ch.8 <i>Phát bài tập 4</i>	13/12 Định giá trong điều kiện có thể lực thị trường PR, Ch.11	15/12 Ôn tập <i>Phát tình huống 2</i>

8	18/12 Cạnh tranh độc quyền và độc quyền nhóm PR, Ch.12	20/12 Thông tin bất cân xứng PR, Ch.17; SAB, Ch.11	22/12 Ôn tập <i>Nộp bài tập 4, phát bài tập 5</i> <i>Phát tình huống 3</i>
9	25/12 Ngỉ Noel	27/12 Ngoại tác PR, Ch.18; SAB, Ch.9	29/12 Tình huống 2 Thị trường dịch vụ điện thoại di động ở Việt Nam <i>Nộp bài viết tình huống 2</i> <i>Phát bài tập 6</i>
10	01/01 Ngỉ Tết dương lịch	03/01 Hàng hóa công PR, Ch.18; SAB, Ch.10	05/01 Tình huống 3 Covid-19 <i>Nộp bài viết tình huống 3</i> <i>Nộp bài tập 5</i> <i>Phát tình huống 4</i>
s11	08/01 Giới thiệu Kinh tế học hành vi (1) Thaler, Ch. 2,4,7,8 Ariely, Ch.4,7	10/01 Giới thiệu Kinh tế học hành vi (2) Thaler, Ch.31,33 Ariely, Ch.6,9	12/01 Ôn tập <i>Nộp bài tập 6</i>
12	15/01 Tình huống 4 Phí ùn tắc giao thông ở London <i>Nộp bài viết tình huống 4</i>	17/01 Ôn tập thi cuối kỳ	19/01 Luật và chính sách công
13	Thứ 2, 22/01/2024 BÀI THI CUỐI KỲ, 8:30 – 11:00		